

Số: 221/2018/QĐST - HNGĐ

P, ngày 19 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2018/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1982; Địa chỉ: 338/18/3 T, phường P, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1986; Địa chỉ: 338/18/3 T, phường P, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 09 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị Trúc M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị Trúc M cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị Trúc M theo Giấy chứng nhận kết hôn số 053, quyền số 01/2011 ngày 01/04/2011 do Ủy ban nhân dân phường P, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị Trúc M chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà M và ông T cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà hai bên đã nộp theo Biên lai thu số 0010591 ngày 29/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận P. Các bên đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận P, TP.HCM;
- Chi cục THADS quận P;
- Các đương sự;
- UBND phường P
Quận P, TP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ (Oanh)

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hương